

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 253/2006/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng
Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
Quảng Nam.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Bãi bỏ Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 108/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 06 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

Hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 253/2006/QĐ-TTg ngày 06/11/2006

của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về hoạt động, chính sách và quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế mở Chu Lai (sau đây viết tắt là KKTM Chu Lai); quyền và nghĩa vụ của các nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ và các nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng tại KKTM Chu Lai.

Điều 2.

1. KKTM Chu Lai là khu vực có: ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền của quốc gia; không gian kinh tế riêng biệt với môi trường đầu tư, kinh doanh đặc biệt thuận lợi và bình đẳng; chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế quản lý thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

2. KKTM Chu Lai bao gồm thị trấn Núi Thành và các xã Tam Nghĩa, Tam Quang, Tam Hải, Tam Giang, Tam Hoà, Tam Hiệp, Tam Anh Bắc, Tam Anh Nam, Tam Tiến, Tam Xuân 1 và Tam Xuân 2 thuộc huyện Núi Thành; các xã Tam Thanh, Tam Phú, Tam Thăng và phường An Phú thuộc thị xã Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; có ranh giới địa lý được xác định như sau:

- a) Phía Đông giáp biển Đông;
- b) Phía Tây giáp xã Tam Mỹ và xã Tam Thạnh, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;
- c) Phía Nam giáp huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;
- d) Phía Bắc giáp huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. KKTM Chu Lai được thành lập nhằm mục tiêu:

1. Áp dụng các thể chế, cơ chế, chính sách mới, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi và bình đẳng, phù hợp với thông lệ quốc tế cho các loại hình đầu tư, kinh doanh của các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước.

2. Áp dụng các mô hình, động lực mới cho phát triển kinh tế nhằm khắc phục những vướng mắc trong chính sách và cơ chế quản lý kinh tế hiện hành trong khi chưa có điều kiện thực hiện trên phạm vi cả nước.

3. Phát triển sản xuất, tạo ra những sản phẩm có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao; đẩy mạnh xuất khẩu và mở rộng ra thị trường thế giới.

4. Tạo việc làm, thúc đẩy việc đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

5. Khai thác lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho toàn bộ khu vực miền Trung, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa khu vực này với các vùng khác trong cả nước.

6. Đẩy nhanh tốc độ đầu tư xây dựng và phát triển KKTМ Chu Lai cùng với Khu kinh tế Dung Quất để sau năm 2010, các khu kinh tế này từng bước trở thành những hạt nhân tăng trưởng, trung tâm đô thị - công nghiệp - dịch vụ của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và làm động lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá khu vực miền Trung.

Điều 4. Chính phủ khuyến khích và bảo hộ các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài tham gia hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh tại KKTМ Chu Lai trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng và đô thị, phát triển công nghiệp, phát triển đô thị, cảng biển, kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, giải trí, tài chính - ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, giáo dục, đào tạo, y tế, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác theo quy định của Quy chế này, pháp luật khác liên quan và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 5.

1. Nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư vào sản xuất - kinh doanh hàng hoá, dịch vụ trong KKTМ Chu Lai có quyền:

a) Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê đất, thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKTМ Chu Lai của các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và

kinh doanh kết cấu hạ tầng để xây dựng nhà xưởng, văn phòng và các công trình kiến trúc phục vụ sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Thuê hoặc mua nhà xưởng, văn phòng, kho bãi đã được xây dựng trong KKTМ Chu Lai để phục vụ sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ theo hợp đồng ký kết với các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng;

c) Sử dụng có trả tiền các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKTМ Chu Lai bao gồm: hệ thống đường giao thông, cảng biển, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý nước thải, xử lý chất thải và các dịch vụ chung khác trong KKTМ Chu Lai theo hợp đồng ký kết với các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng;

d) Hưởng ưu đãi đầu tư và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, thuế, pháp luật khác liên quan và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư - kinh doanh hàng hoá, dịch vụ trong KKTМ Chu Lai có nghĩa vụ:

a) Tuân thủ các quy định của Quy chế này và quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; sử dụng đất đúng mục đích được giao hoặc được thuê, được thuê lại;

b) Tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trên diện tích đất do nhà đầu tư trong KKTМ Chu Lai sử dụng;

c) Trả tiền thuê đất, tiền thuê lại đất, tiền thuê hoặc mua nhà xưởng, văn phòng, kho bãi, tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKTМ Chu Lai cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng theo hợp đồng ký kết;

d) Thực hiện chế độ báo cáo tình hình hoạt động định kỳ hàng tháng, hàng quý và hàng năm cho Ban Quản lý KKTМ Chu Lai;

đ) Thực hiện các nghĩa vụ về thuế, hải quan, bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6.

1. Nhà đầu tư (trừ các đối tượng được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 3 của Luật Đầu tư) thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng và kinh doanh toàn bộ hoặc một số hạng mục công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng (gọi chung là doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng) trong KKTМ Chu Lai có quyền:

a) Được Ban Quản lý KKTМ Chu Lai cho thuê đất hoặc giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai để đầu tư xây dựng và kinh doanh toàn bộ hoặc một số hạng mục công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKTМ Chu Lai;

b) Chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê đất, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKTМ Chu Lai cho các nhà đầu tư để đầu tư vào sản xuất - kinh doanh hàng hoá, dịch vụ trong KKTМ Chu Lai theo quy định của pháp luật về đất đai;

c) Thu tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKTМ Chu Lai do doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng đầu tư theo hợp đồng ký kết với bên thuê;

d) Xây dựng nhà xưởng, văn phòng, kho bãi trong KKTМ Chu Lai để bán hoặc cho thuê;

đ) Định giá cho thuê đất, giá cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện